

**BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
TỈNH QUẢNG NAM**

BẢN TIN

Cải Cách Hành Chính

Số 22/2018



CHC

CHUYÊN NGHIỆP & TRÁCH NHIỆM





BẢN TIN

Cải Cách Hành Chính

SỐ 22/2018

TIN NỔI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG:

Ông Trần Anh Tuấn
Giám đốc Sở Nội vụ
Ủy viên Ban Chỉ đạo CCHC
tỉnh Quảng Nam

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY:

Phòng Cải cách hành chính,
Sở Nội vụ

ĐỊA CHỈ:

Số 268 Trưng Nữ Vương,
TP Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

ĐIỆN THOẠI:

02353.833.199

EMAIL:

cchcquangnam@gmail.com

WEBSITE:

cchc.quangnam.gov.vn

Đơn giản hóa thủ tục nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất

Bộ Tài nguyên và Môi trường vừa ban hành Thông tư 03/2018/TT-BTNMT sửa đổi, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính liên quan đến kiểm tra chuyên ngành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi

Trang 03

Hà Nội tiếp tục đẩy mạnh đơn giản hóa thủ tục hành chính

TP Hà Nội vừa ban hành Báo cáo về công tác cải cách hành chính (CCHC) quý III/2018. Theo đó, TP tiếp tục đẩy mạnh đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC), cắt giảm các điều kiện, thủ tục, giảm thời gian, tiết kiệm chi phí giải quyết TTHC, đồng thời tích cực triển khai ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin (CNTT), tăng cường triển khai dịch vụ công mức độ 3, 4.

Trang 13

Gỡ khó cho doanh nghiệp

Gỡ khó, tư vấn cho doanh nghiệp tiếp tục thực hiện các thủ tục pháp lý bị đình trệ là nội dung chủ yếu của phiên tiếp xúc doanh nghiệp được UBND tỉnh tổ chức mới đây.

Trang 21

Vì sao chi phí thủ tục hành chính thuế thấp nhất?

Một tin vui nữa lại đến với ngành thuế, đó là trong Báo cáo chỉ số đánh giá chi phí tuân thủ thủ tục hành chính (TTHC) năm 2018 của Hội đồng Tư vấn cải cách TTHC của Chính phủ công bố mới đây cho thấy, trong 8 nhóm TTHC gồm: thuế; khởi sự doanh nghiệp, đăng ký kinh doanh; hải quan; đất đai; giấy phép, giấy chứng chỉ hành nghề, điều kiện kinh doanh; đầu tư; môi trường; xây dựng, thì thuế là nhóm thủ tục có chi phí tuân thủ thấp nhất.

Trang 25

1/ Đơn giản hóa thủ tục nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất

Bộ Tài nguyên và Môi trường vừa ban hành Thông tư 03/2018/TT-BTNMT sửa đổi, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính liên quan đến kiểm tra chuyên ngành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Trong đó, Bộ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 41/2015/TT-BTNMT ngày 09/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính.

Cụ thể, đối với hồ sơ đề nghị cấp Giấy xác nhận đối với tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất, thay vì yêu cầu 7 báo cáo các điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất theo mẫu, tại Thông tư mới, Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ yêu cầu 1 báo cáo các điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất theo mẫu.

Bên cạnh đó, quy định cũ yêu cầu Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đăng ký mã số thuế. Tại Thông tư mới, yêu cầu này được bãi bỏ.

Như vậy, theo quy định mới, hồ sơ đề nghị cấp Giấy xác nhận đối với tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất chỉ bao gồm: 1- 1 văn bản đề nghị theo mẫu; 2- 1 báo cáo các điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu

phế liệu làm nguyên liệu sản xuất theo mẫu; 3- Một trong các văn bản sau: Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung (nếu có); Giấy chứng nhận Bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường; Giấy xác nhận đăng ký Bản cam kết bảo vệ môi trường; Quyết định phê duyệt đề án bảo vệ môi trường; Giấy xác nhận đăng ký đề án bảo vệ môi trường; Quyết định phê duyệt đề án bảo vệ môi trường chi tiết; Giấy xác nhận đăng ký đề án bảo vệ môi trường đơn giản; Giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường; Văn bản thông báo về việc chấp nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường; 4- Một trong các văn bản sau: Giấy xác nhận hoàn thành các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở, dự án; Giấy xác nhận hoàn thành việc thực hiện đề án bảo vệ môi trường chi tiết hoặc các hồ sơ, giấy tờ tương đương (nếu có); 5- Hợp đồng chuyển giao, xử lý tạp chất, chất thải với đơn vị có chức năng phù hợp (trong trường hợp không có công nghệ, thiết bị xử lý tạp chất đi kèm, chất thải phát sinh); 6- Báo cáo kết quả giám sát môi trường định kỳ của cơ sở (trường hợp báo cáo không có kết quả giám sát môi trường đối với các công trình, thiết bị xử lý chất thải trong quá trình sản xuất, tái chế, tái sử dụng phế liệu thì phải bổ sung); 7- Bản cam kết về tái xuất hoặc xử lý phế liệu nhập khẩu theo mẫu.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 1/10/2018.

Theo: *Chinhphu.vn*

2/ Thứ trưởng Lê Khánh Hải làm việc với lãnh đạo UBND tỉnh Bắc Kạn

Chiều 21/9, Đoàn kiểm tra của Ban chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ do Thứ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Lê Khánh Hải làm trưởng đoàn đã có buổi làm việc với lãnh đạo UBND tỉnh Bắc Kạn về công tác cải cách hành chính của địa phương trong thời gian qua.



Thứ trưởng Lê Khánh Hải - Trưởng Đoàn kiểm tra phát biểu quán triệt mục đích, yêu cầu và nội dung của chương trình làm việc.
Ảnh Nam Nguyễn

Tại buổi làm việc này, tỉnh Bắc Kạn đã có báo cáo về công tác tiến hành cải cách hành chính theo chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020, của tỉnh trong thời gian qua. Thời gian qua Bắc Kạn đã tiến hành quán triệt, triển khai các nội dung, nhiệm vụ trong công tác cải cách hành chính.

Trong 8 tháng đầu năm 2018, công tác cải cách hành chính (CCHC) của tỉnh Bắc Kạn đã được Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh quan tâm tập trung chỉ đạo quyết liệt. Đến nay, 100% nhiệm vụ trong Kế hoạch CCHC năm 2018 của tỉnh đã được triển khai thực hiện, một số nhiệm vụ đã hoàn thành

và có kết quả nhất định. Các văn bản được ban hành đúng theo trình tự, thủ tục Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; việc rà soát, thống kê, công bố TTHC được thực hiện đúng tiến độ kế hoạch đề ra; việc giải quyết TTHC của các cấp chính quyền có nhiều chuyển biến tích cực; bộ máy các cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện thường xuyên được rà soát sắp xếp tinh gọn; đội ngũ cán bộ, công chức được quan tâm bồi dưỡng thường xuyên, đặc biệt là cán bộ, công chức cấp xã; cơ chế tự chủ về tài chính được duy trì thực hiện; việc sử dụng các phần mềm dùng chung trong ứng dụng CNTT ngày càng đồng bộ và hiệu quả; Hệ thống ISO trong các cơ quan hành chính nhà nước được duy trì hoạt động và luôn cải tiến phù hợp với tiến trình CCHC.



Ông Lý Thái Hải, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn phát biểu tại buổi làm việc. Ảnh Nam Nguyễn

Bên cạnh những kết quả trên, công tác CCHC của tỉnh còn một số tồn tại, hạn chế và khó khăn như: đội ngũ công chức tham mưu CCHC tại các cơ quan, đơn vị đều thực hiện theo chế độ kiêm nhiệm, thường xuyên thay đổi; kinh phí phục vụ công tác CCHC còn hạn chế; số lượng TTHC kiến nghị đơn giản hóa còn ít, vẫn còn hồ sơ giải quyết chậm, sự

hài lòng của người dân chưa cao; tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận và giải quyết qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và dịch vụ bưu chính công ích chiếm tỷ lệ thấp...

Phát biểu tại buổi làm việc, ông Lý Thái Hải, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn cho biết, để đẩy mạnh công tác tuyên truyền về CCHC, tỉnh đã đầu tư thiết lập riêng một trang thông tin điện tử đó là “trang thông tin điện tử CCHC nhà nước tỉnh Bắc Kạn”. Trang thông tin này thường xuyên cập nhật, đăng tải những tin, bài, các văn bản về CCHC của tỉnh và Trung ương, những vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ...góp phần tích cực trong công tác tuyên truyền và chỉ đạo của tỉnh về CCHC...



Thứ trưởng Lê Khánh Hải phát biểu kết luận tại buổi làm việc. Ảnh Nam Nguyễn

Phát biểu kết luận tại buổi làm việc, Thứ trưởng Lê Khánh Hải đánh giá cao sự quyết liệt của lãnh đạo tỉnh Bắc Kạn trong công tác triển khai, thực hiện CCHC trong thời gian qua. Chia sẻ và đồng cảm với những khó khăn đặc thù của Bắc Kạn (tỉnh miền núi, có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số) khi triển khai các công việc của CCHC, vì vậy, theo Thứ trưởng Lê Khánh Hải, những kết quả mà tỉnh Bắc Kạn đạt được trong thời gian qua đã thể hiện sự

cố gắng quyết liệt, cũng như quyết tâm của lãnh đạo tỉnh trong công tác xây dựng, triển khai các công việc về CCHC. Thứ trưởng tin tưởng rằng, với sự quyết tâm của lãnh đạo tỉnh, sự vào cuộc của các sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh, trong thời gian tới Bắc Kạn sẽ là địa phương hoàn thành tốt nhiệm vụ cải cách hành chính mà chính phủ đề ra. /.

Theo: toquoc.vn

3/ Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia nhằm chuẩn hóa các quy trình xử lý công việc

Sáng nay, 21-9, Bộ Quốc phòng (BQP) tổ chức Hội nghị trực tuyến sơ kết công tác xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo Tiêu chuẩn quốc gia ISO 9001:2008 trong BQP giai đoạn 2014-2018. Thượng tướng Lê Chiêm, Ủy viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng, Trưởng ban Chỉ đạo cải cách hành chính BQP chủ trì hội nghị.



Thiếu tướng Nguyễn Văn Nam, Phó Tư lệnh, Tham mưu Trưởng BĐBP chủ trì điểm cầu Bộ Tư lệnh BĐBP. Ảnh: Nguyễn Bích

Báo cáo tại hội nghị cho thấy, trong 5 năm qua, công tác xây dựng, áp dụng HTQL-CL ở một số cơ quan, đơn vị luôn được Quân

Ủy Trung ương, Thủ trưởng BQP; cấp ủy và chỉ huy các cơ quan, đơn vị quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt và triển khai toàn diện, sâu sát với nhiều giải pháp đồng bộ. Hệ thống quản lý chất lượng thường xuyên được soát xét, nhân rộng và duy trì hoạt động có hiệu quả. Công tác xây dựng, áp dụng HTQLCL trong BQP đã hoàn thành các nội dung của Kế hoạch số 9059/KH-BQP. Nhận thức của cán bộ, nhân viên về sự cần thiết xây dựng, áp dụng HTQLCL được nâng lên.

Đối với các cơ quan, đơn vị sau khi xây dựng, áp dụng HTQLCL thì hiệu quả giải quyết công việc được nâng lên rõ rệt; làm rõ người, rõ việc, rõ kết quả và rõ trách nhiệm giải quyết công việc của từng bộ phận, từng cá nhân, hình thành thói quen giải quyết công việc khoa học góp phần cải cách thủ tục hành chính trong cơ quan, đơn vị. Tham gia ý kiến tại hội nghị, các đại biểu đều cho rằng, việc xây dựng, áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia ISO 9001:2008 là cần thiết và có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ quân sự - quốc phòng cũng như phát triển kinh tế - xã hội.

Thượng tá Lã Hồng Sơn, Phó Tham mưu trưởng BDBP Quảng Ninh khẳng định, công tác xây dựng, áp dụng HTQLCL tiêu chuẩn quốc gia là việc làm thiết thực và hiệu quả, giúp người chỉ huy quán xuyến công việc từ trên xuống dưới, giải quyết nhanh chóng, thuận lợi, không bị sót, bị chậm, đáp ứng kịp thời yêu cầu nhiệm vụ quân sự quốc phòng và phát triển kinh tế, xã hội.

Trên cơ sở đánh giá kết quả, những tồn

tại và hạn chế trong công tác xây dựng, áp dụng HTQLCL 9001:2008 giai đoạn 2014-2018, hội nghị đã xác định 5 nội dung và 5 biện pháp xây dựng, áp dụng HTQLCL 9001:2015 trong BQP giai đoạn 2019-2021.

Kết luận hội nghị, Thượng tướng Lê Chiêm yêu cầu các cơ quan, đơn vị tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia nhằm chuẩn hóa các quy trình xử lý công việc. Từ đó, thay đổi phương pháp, tác phong làm việc, nâng cao hiệu lực quản lý, góp phần thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính và xây dựng thành công Chính phủ điện tử trong thời gian tới. Bên cạnh đó, cần đề cao hơn nữa trách nhiệm chỉ huy đơn vị các cấp, nhất là người đứng đầu, đưa công tác này vào nề nếp và chịu trách nhiệm trước lãnh đạo BQP về kết quả thực hiện.

“Các cơ quan đơn vị cần nhận thức đây là nhiệm vụ thường xuyên nên phải phát huy tính chủ động, từng bước chuẩn đổi quy chuẩn, tiêu chuẩn ISO 9001:2015 theo lộ trình của BQP, nghiên cứu triển khai xây dựng, áp dụng tiêu chuẩn ISO tới cấp huyện và tương đương” - Thượng tướng Lê Chiêm yêu cầu.

Nhân dịp này, Bộ trưởng BQP tặng Bằng khen cho 24 tập thể có thành tích xuất sắc trong xây dựng, áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia ISO 9001-2008 giai đoạn 2014-2018, trong đó có Bộ Chỉ huy BDBP Quảng Ninh.

Theo: bienphong.com.vn

4/ Tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường

Triển khai thực hiện Nghị quyết 56/2017/QH14, Ban cán sự đảng, Lãnh đạo Bộ Tài nguyên và Môi trường đã quyết liệt chỉ đạo rà soát, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức các đơn vị trực thuộc Bộ. Đến nay cơ cấu tổ chức của Bộ đã được sắp xếp, kiện toàn theo hướng tinh gọn, giảm nhiều tầng nấc trung gian. Công tác chỉ đạo điều hành, phương thức làm việc có nhiều đổi mới. Đặc biệt công tác cải cách hành chính (CCHC) và cải cách thủ tục hành chính (TTHC) có bước chuyển biến tích cực, nhằm đáp ứng sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp.



Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Trần Quý Kiên chủ trì cuộc họp chuẩn bị tổng kết 6 năm (2012-2017) thực hiện Chiến lược khoáng sản đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

Thực hiện nghiêm túc tinh thần của Nghị quyết số 56/2017/QH14; theo đó, không lồng ghép các quy định về tổ chức bộ máy, biên chế vào các luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội không thuộc lĩnh vực tổ chức bộ máy nhà nước.

Hiện nay, Bộ đang xây dựng, hoàn thiện Luật sửa đổi, bổ sung một số điều về quy

hoạch của các Luật: đất đai, bảo vệ môi trường, khoáng sản, tài nguyên nước, khí tượng thủy văn, đa dạng sinh học và Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đất đai năm 2013; dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật bảo vệ môi trường và các luật liên quan đến bảo vệ môi trường. Trong quá trình xây dựng, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã thực hiện nghiêm túc tinh thần của Nghị quyết số 56/2017/QH14; theo đó, không lồng ghép các quy định về tổ chức bộ máy, biên chế vào các luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội không thuộc lĩnh vực tổ chức bộ máy nhà nước.

Sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn bộ máy, giảm nhiều tầng nấc trung gian

Trong thời gian qua, Ban Cán sự đảng, Lãnh đạo Bộ Tài nguyên và Môi trường đã quan tâm, tập trung chỉ đạo rà soát, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức các đơn vị trực thuộc Bộ. Cơ cấu tổ chức của Bộ đã được sắp xếp, kiện toàn theo hướng tinh gọn, giảm tầng nấc trung gian; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi, đối tượng quản lý và tính chất hoạt động, tạo cơ sở để khắc phục một cách căn bản sự chồng chéo, trùng lặp trong phân công hoặc tổ chức thực hiện nhiệm vụ giữa các đơn vị thuộc Bộ.

Theo Nghị định số 36/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường, ngoài 08 lĩnh vực được giao tại nhiệm kỳ Chính phủ khóa XIII, Bộ được bổ sung thêm chức năng quản lý nhà nước

về viễn thám; đồng thời được kiện toàn, tinh gọn, hiệu quả với 23 đơn vị phục vụ chức năng quản lý nhà nước bao gồm: 6 Vụ, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, 5 tổng cục, 5 cục, Viện Chiến lược, Chính sách tài nguyên và môi trường, Báo Tài nguyên và Môi trường, Tạp chí Tài nguyên và Môi trường, Trung tâm Quy hoạch Điều tra tài nguyên nước quốc gia, Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tài nguyên và môi trường.

Đặc biệt, đối với các Tổng cục được rà soát, nghiên cứu chuyển đổi mô hình hoạt động phù hợp. Các Cục có chức năng, nhiệm vụ chủ yếu thực hiện chức năng tham mưu, tổng hợp, không triển khai nhiều hoạt động tại địa bàn thì xem xét, chuyển thành Vụ trực thuộc Tổng cục. Đối với các tổ chức có chức năng, nhiệm vụ quản lý tương đồng thì xem xét hợp nhất, tổ chức lại; riêng đối với Tổng cục Môi trường nghiên cứu, tổ chức lại và phân định rõ chức năng, nhiệm vụ để thành lập các Cục Kiểm soát hoạt động bảo vệ môi trường 3 miền.

Đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc các đơn vị trực thuộc Bộ, thực hiện theo Quy hoạch các đơn vị sự nghiệp công lập của Bộ đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 được phê duyệt theo Quyết định số 2283/QĐ-TTg ngày 25-11-2016 của Thủ tướng Chính phủ; hạn chế tối đa việc thành lập các tổ chức mới.

Nhờ sự quyết tâm cao của Lãnh đạo Bộ, sự vào cuộc đồng bộ của các đơn vị và sự đồng lòng của toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã

hoàn thành việc kiện toàn tổ chức bộ máy, đặc biệt số đầu mối các tổ chức thuộc Bộ đã giảm đáng kể. Về các tổ chức hành chính: giảm 69 tổ chức phòng, chi cục so với năm 2015; về đơn vị sự nghiệp: giảm 10 đơn vị sự nghiệp và 82 tổ chức phòng, đoàn, trung tâm thuộc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc các cục, trường, viện, trung tâm trực thuộc Bộ; về số lượng cấp phó: giảm số lượng cấp phó từ 03 xuống 02 đối với hầu hết các đơn vị trực thuộc 05 Tổng cục trực thuộc Bộ (kết quả đã giảm được 84 số lượng cấp phó sau khi kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức bộ máy).

Nỗ lực cải cách hành chính, đáp ứng yêu cầu của người dân và doanh nghiệp

Nhằm đổi mới mạnh mẽ công tác chỉ đạo điều hành, phương thức làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động, đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính (CCHC) và cải cách thủ tục hành chính (TTHC) với phương châm mang tới sự hài lòng cho người dân, doanh nghiệp, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã quyết liệt thực hiện cải cách TTHC, cắt giảm nhiều thủ tục, giấy tờ không cần thiết, rút ngắn thời gian thực hiện cho người dân, doanh nghiệp. Bộ đã thực hiện việc kiểm soát chặt chẽ quy định, thủ tục hành chính các lĩnh vực quản lý của Bộ theo quy định của Chính phủ đảm bảo tính hợp pháp, tính cần thiết, hiệu quả và tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

Riêng đối với lĩnh vực đất đai, Bộ đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, theo đó, đã đơn giản hóa hồ sơ và rút ngắn từ 1/4 đến 2/3 thời gian thực hiện các

TTHC. Đối với lĩnh vực môi trường và các lĩnh vực khác, Bộ đã tiến hành rà soát các quy định TTHC liên quan đến lĩnh vực môi trường để đề xuất sửa đổi, bổ sung trong quá trình xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường; rà soát, lập danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu kèm theo mã số SH thuộc đối tượng kiểm tra chuyên ngành tại khâu thông quan và đề xuất phương án sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các quy định, TTHC theo hướng đơn giản hóa; rút ngắn thời gian kiểm tra, tăng cường trách nhiệm của các cơ quan nhưng vẫn bảo đảm kiểm soát chặt chẽ, đầy đủ,....

Bộ Tài nguyên và Môi trường là đơn vị đầu tiên thuộc Chính phủ triển khai thực hiện liên thông TTHC. Đến nay Bộ thực hiện triển khai thí điểm liên thông 11 TTHC thuộc 3 lĩnh vực: môi trường; tài nguyên nước; biển và hải đảo bằng 9 quy trình liên thông, giúp doanh nghiệp cắt giảm 2/3 thời gian và tiết kiệm trên 60% chi phí thực hiện TTHC. Trong thời gian tới, Bộ sẽ mở rộng liên thông thêm một số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ trên cơ sở kết quả và đánh giá tình hình triển khai thí điểm.

Thi hành Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích, Bộ đã ban hành Danh mục TTHC thực hiện và không thực hiện tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Tài nguyên và Môi trường gồm: 96 TTHC thực hiện và 32 TTHC không thực hiện

tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ.

Bộ đã triển khai xây dựng Hệ thống dịch vụ công trực tuyến và đưa vào vận hành sử dụng chính thức trên cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ (tại địa chỉ <https://dvcvt.monre.gov.vn>), kết nối với các hệ thống dịch vụ công trực tuyến liên quan và cổng thông tin Một cửa quốc gia. Đến nay, Bộ đã hoàn thành và đưa vào triển khai 99 dịch vụ công trực tuyến (DVC), trong đó có 68 DVC mức độ 3, 15 DVC mức độ 4 tại cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ (tại địa chỉ <https://dvcvt.monre.gov.vn>), 01 DVC mức độ 4 tại Hệ thống cung cấp dữ liệu Đo đạc và bản đồ (tại địa chỉ <http://bandovn.vn>) và 11 DVC mức độ 4 tại Hệ thống hải quan một cửa quốc gia (tại địa chỉ <https://vnsw.gov.vn>), vượt mức kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (là 63 TTHC theo Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017).

Ngoài ra Bộ tiếp tục duy trì việc kiểm soát chặt chẽ quy định, TTHC ngay từ khâu lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và trong quá trình dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Từ đầu năm đến nay, Bộ đã tổ chức đánh giá tác động 35 TTHC (dự kiến Quy định mới 15 TTHC; sửa đổi 18 TTHC và bãi bỏ 02 TTHC) trong 06 lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Chính phủ. Trình Chính phủ để trình Quốc hội thông qua 05 nhóm TTHC tại Luật đo đạc và bản đồ. Đặc biệt, Bộ vừa báo cáo Thủ tướng Chính phủ đề xuất bãi bỏ, đơn giản

hóa danh mục sản phẩm, hàng hóa và thủ tục hành chính liên quan đến kiểm tra chuyên ngành TN&MT.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành

Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Tài nguyên và Môi trường (Phiên bản 1.0) tại Quyết định số 3339/QĐ- BTNMT ngày 26-12-2017. Tính đến ngày 31-8-2018, Bộ đã triển khai Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc dùng chung tại tất cả các đơn vị với 6.688 tài khoản người dùng, toàn bộ các văn bản và hồ sơ công việc (không mật) được xử lý qua mạng thông tin điện tử, bảo đảm kiểm soát tiến độ xử lý văn bản và hồ sơ công việc tại mọi thời điểm, gắn với trách nhiệm của từng cán bộ, công chức. Nhìn chung hầu hết văn bản, tài liệu (không mật) chính thức trao đổi giữa các cơ quan thuộc, trực thuộc Bộ được trao đổi hoàn toàn dưới dạng thông tin điện tử; 100% văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo điều hành, văn bản cần phổ biến được đưa lên mạng. Hệ thống đã tích hợp, áp dụng chữ ký số, đã tích hợp chứng thư số cá nhân cho 2.012 cá nhân và 185 đơn vị, tổ chức thuộc Bộ, các văn bản nội bộ trong Bộ cơ bản đã sử dụng chữ ký số do Ban Cơ yếu Chính phủ cấp. Bộ đã triển khai Hệ thống thông tin một cửa điện tử dùng chung tại Bộ phận một cửa Văn phòng Bộ và các đơn vị quản lý chuyên ngành từ tháng 6 năm 2016. Hệ thống đã kết nối, liên thông với Cổng Dịch vụ công trực tuyến của Bộ và đã tích hợp, áp dụng chữ ký số.

Bộ đã hoàn thành việc triển khai thực hiện liên thông hệ thống quản lý văn bản điện tử phục vụ quản lý điều hành giữa Bộ và Văn phòng Chính phủ. Hiện nay, Bộ tiếp tục chỉ đạo các đơn vị liên quan trực thuộc Bộ triển khai xây dựng hệ thống tương tác trong chỉ đạo điều hành giữa Bộ với sở tài nguyên và môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tích hợp với Cổng thông tin điện tử của Bộ để tạo môi trường làm việc, chỉ đạo, điều hành thông suốt liên tục, kết nối xử lý các công việc chung giữa Bộ và các Sở Tài nguyên và Môi trường, hỗ trợ hiện đại hóa công tác cải cách hành chính, xây dựng Chính phủ điện tử ngành tài nguyên và môi trường.

Bên cạnh đó, Bộ đã tích cực đổi mới phương thức làm việc, giảm hội họp, giảm giấy tờ hành chính, đáp ứng các điều kiện cần thiết khác cho công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước....

Theo: xaydungdang.org.vn

5/ “Kỷ luật sắt” trong xây dựng Chính phủ điện tử

Tại Phiên họp thứ nhất của Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử diễn ra sáng 20.9, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc nêu rõ, để đảm bảo tiến độ xây dựng Chính phủ điện tử phải có “kỷ luật sắt” và một đầu mối thống nhất.

Tích hợp, chia sẻ dữ liệu triển khai chậm

Theo Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng, khung kiến trúc

Chính phủ điện tử (phiên bản 1.0) được Bộ Thông tin Truyền thông ban hành năm 2015 đến nay đã có hơn 50 bộ, ngành, địa phương triển khai. Hiện cơ quan chức năng đã xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp; nhiều địa phương bước đầu thiết lập trung tâm dữ liệu và dịch vụ công trực tuyến.

Tuy nhiên, qua triển khai thực tế, ông Dũng chỉ rõ hạn chế: đó là hệ thống nền tảng kết nối, liên thông, tích hợp chia sẻ dữ liệu triển khai chậm, chưa công bố tiến độ, các nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu điện tử tại các bộ, ngành, địa phương chưa hoàn thành. Các cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai, tài chính triển khai chậm dẫn đến việc chia sẻ, dùng chung chưa được thực hiện.

“Phải có đầu mối, một người chỉ huy thống nhất”

Đóng góp ý kiến về nội dung này, quyền Bộ trưởng Thông tin Truyền thông Nguyễn Mạnh Hùng cho rằng, đối với một dự án nền tảng cho Chính phủ điện tử thì không nên “người người chỉ đạo, nhà nhà làm” như vừa qua mà nên một người chỉ đạo, một số ít các doanh nghiệp lớn làm thì mới nhanh, mới bảo đảm sự thống nhất, chuẩn hóa và chia sẻ thông tin.

Trong khi đó, Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam nhấn mạnh, phát triển Chính phủ điện tử cần tiếp cận theo hướng toàn diện cả về dịch vụ công, nhân lực và hạ tầng. Cần đẩy mạnh việc xây dựng dữ liệu quốc gia bởi việc thực hiện này đang chậm trễ, nhất là dữ liệu dân cư. Đây được xem là một trong những vướng

mắc trong xây dựng Chính phủ điện tử, Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam lưu ý.

Ở một góc nhìn khác, Chủ nhiệm, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng cho rằng, vấn đề quan trọng là thể chế, chính sách. Trên cơ sở đó, ông Dũng đề nghị, Bộ Thông tin Truyền thông sớm giúp Thủ tướng để Chính phủ ban hành nghị định về chia sẻ dữ liệu; Bộ Nội vụ giúp Thủ tướng để ban hành nghị định về lưu giữ hồ sơ điện tử.

Nhấn mạnh ứng dụng công nghệ thông tin là công cụ hữu hiệu hỗ trợ cải cách hành chính, trong đó, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc yêu cầu, trong tháng 10.2018, các bộ, ngành liên quan khẩn trương xây dựng khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam phiên bản 2.0, phù hợp với xu hướng phát triển trên thế giới và bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0; trình Thủ tướng xem xét, ban hành.



Người dân, doanh nghiệp hưởng nhiều lợi ích từ việc thực hiện Chính phủ điện tử.

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc nhấn mạnh, phải biết cách tổ chức, phân công công việc, đồng đốc triển khai một cách hợp lý và phải có “kỷ luật sắt” trong tổ chức thực hiện, không để kéo dài, “đổ qua, đổ lại” một

số công việc, làm ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng trong xây dựng Chính phủ điện tử.

Cũng theo Thủ tướng, phải có đầu mối, một người chỉ huy thống nhất, không để nhà nhà, người người, ngành ngành làm dự án đầu tư công nghệ thông tin, làm các cơ sở dữ liệu khác nhau. Trên cơ sở đó, Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông tiếp thu tối đa các ý kiến, rà soát, bổ sung những vấn đề mới, xác đáng để tạo nên sức sống, tính thực tiễn cao trong tổ chức thực hiện các giải pháp về phát triển Chính phủ điện tử. Theo đó, Văn phòng Chính phủ cần khẩn trương xây dựng, phát triển trực liên thông văn bản quốc gia theo công nghệ tiên tiến của thế giới làm nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu được Chính phủ giao triển khai. Trước hết, phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử theo lộ trình quy định, hoàn thành thử nghiệm trong năm 2018. Đẩy mạnh triển khai giải pháp xác thực tập trung cho người dân, doanh nghiệp để tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử của các bộ, ngành, địa phương. Văn phòng Chính phủ là cơ quan thường trực, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Chính phủ điện tử, tránh để tình trạng “đưa chủ trương sớm nhưng mãi không thực hiện được do ách tắc chuyện này, chuyện kia”, Thủ tướng lưu ý.

Cùng với đó, Bộ chủ quản cơ sở dữ liệu quốc gia đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo

hiểm, tài chính, đất đai quốc gia, đăng ký doanh nghiệp và công bố các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật để tích hợp, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương, trước mắt, tập trung ưu tiên hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, khẩn trương đề xuất sửa đổi Nghị định 102 và Quyết định số 80 của Thủ tướng, hoàn thành trong tháng 11.2018, trường hợp cần thiết, tham mưu, đề xuất Thủ tướng trình UBTVQH cho phép thí điểm cơ chế đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai. “Các đồng chí đều nói thể chế, khung pháp lý là quan trọng nhất, chúng ta phải tập trung để có được khung pháp lý tốt để triển khai Chính phủ điện tử. Các bộ có liên quan phải tập trung làm cái này”, Thủ tướng yêu cầu.

Theo: daibieunhandan.vn

6/ Hà Nội tiếp tục đẩy mạnh đơn giản hóa thủ tục hành chính

TP Hà Nội vừa ban hành Báo cáo về công tác cải cách hành chính (CCHC) quý III/2018. Theo đó, TP tiếp tục đẩy mạnh đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC), cắt giảm các điều kiện, thủ tục, giảm thời gian, tiết kiệm chi phí giải quyết TTHC, đồng thời tích cực triển khai ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin (CNTT), tăng cường triển khai dịch vụ công mức độ 3, 4.



Các cơ quan TP Hà Nội tiếp tục đẩy mạnh đơn giản hóa thủ tục hành chính.

Theo đánh giá, trong quý III/2018, công tác CCHC của TP tiếp tục được quan tâm, chỉ đạo. TP đã tập trung vào các giải pháp tháo gỡ khó khăn và tạo điều kiện cho doanh nghiệp (DN), cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, khuyến khích khởi nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo, phát triển DN, hỗ trợ đầu tư; đồng thời cải thiện mức độ hài lòng của người dân và DN trong các giao dịch hành chính, dịch vụ hành chính công, nâng cao năng lực cạnh tranh TP Hà Nội (PCI) năm 2018. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính thuộc TP tiếp tục được duy

trì thực hiện nghiêm túc theo đúng quy định. Việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn TP được thông qua dịch vụ bưu chính công ích giúp tiết kiệm thời gian, công sức, góp phần giảm sự đi lại của người dân, tổ chức và DN.

Hà Nội là địa phương đầu tiên trong cả nước ban hành quy định, chính thức triển khai áp dụng mô hình cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong cung ứng dịch vụ công tại các các đơn vị sự nghiệp công lập, DN, hợp tác xã trên địa bàn TP.

Hơn nữa, TP tiếp tục đổi mới sắp xếp tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi pháp luật và sự lãnh đạo, chỉ đạo điều hành ở tất cả các ngành, các cấp; cơ bản đã sắp xếp xong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố; các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cấp huyện được tổ chức lại theo hướng tinh gọn, đa ngành, đa lĩnh vực và phù hợp với thực tiễn, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập, các DN nhà nước thuộc thành phố.

Kỷ luật, kỷ cương hành chính, quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được quán triệt, chỉ đạo quyết liệt, triển khai tới từng cán bộ, công chức, viên chức, tạo chuyển biến rõ nét trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn ở các cơ quan, đơn vị.

Các cấp chính quyền của thành phố đã xử lý kịp thời, nghiêm khắc, có tính chất răn đe đối với hành vi vi phạm kỷ cương hành chính của một số cán bộ, công chức, viên chức; được dư luận đồng tình, tác động mạnh mẽ

đến nhận thức, hành động và thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Thủ đô. Đáng chú ý, công tác cải cách tài chính công được quan tâm và chỉ đạo quyết liệt. TP tăng cường quản lý tài chính, tài sản công theo đúng quy định, triển khai thí điểm biên lai điện tử tại một số cơ quan thu phí đối với dịch vụ hành chính công trên địa bàn TP.

Phát huy kết quả đạt được, từ nay đến cuối năm, UBND TP Hà Nội triển khai đồng bộ 11 nhiệm vụ trọng tâm trong công tác CCHC. Trong đó, tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị thuộc TP; tập trung rà soát, đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu quả và nâng cao chất lượng hoạt động hiệu quả của các cơ quan, đơn vị; thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC;

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT trên các lĩnh vực cải cách theo hướng hiện đại hóa trong quản lý, điều hành và phục vụ của các cơ quan nhà nước, mở rộng, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong giao dịch và giải quyết TTHC...

Ngoài ra, TP tiếp tục tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, kiểm tra CCHC theo hướng đột xuất, không báo trước. Xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, vi phạm đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, giao tiếp ứng xử của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Theo: laodongthudo.vn

7/ Thường trực HĐND tỉnh giám sát cải cách hành chính tại Sở Kế hoạch và Đầu tư

Sáng 25-9, Đoàn giám sát của Thường trực HĐND tỉnh do đồng chí Phạm Thanh Sơn, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực HĐND tỉnh làm trưởng đoàn đã giám sát công tác cải cách hành chính (CCHC), trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính (TTHC) giai đoạn 2015-2017 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư.



Đồng chí Phạm Thanh Sơn, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực HĐND tỉnh phát biểu kết luận buổi giám sát.

Thực hiện yêu cầu nhiệm vụ CCHC, trong những năm qua Sở Kế hoạch và Đầu tư đã chỉ đạo, triển khai đồng bộ các giải pháp CCHC trên tất cả các nội dung về cải cách thể chế, TTHC, tổ chức, bộ máy, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, hiện đại hóa hành chính... Kết quả cải cách TTHC đã góp phần đổi mới cách tiếp nhận hồ sơ, rút ngắn thời gian giải quyết, giảm số lần đi lại, tiết kiệm chi phí cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp. Quy trình giải quyết được quy định rõ ràng ở từng khâu, xác định rõ trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức. Các TTHC được công bố công khai, minh bạch, rõ ràng. Sự phối hợp với các ngành trong giải quyết

TTHC ngày càng chặt chẽ và hiệu quả hơn. Năm 2016 qua rà soát, đánh giá 3 TTHC liên quan đến đăng ký địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, đã đề nghị sửa đổi 2 thủ tục, tỷ lệ cắt giảm sau đơn giản hóa là 20,6%, chi phí tiết kiệm là 1,9 triệu đồng/năm. Năm 2017, qua rà soát, đánh giá 2 TTHC liên quan đến lĩnh vực đấu thầu, giải thể doanh nghiệp, đã đơn giản hóa thành phần, số lượng hồ sơ và cắt giảm thời gian thẩm định kế hoạch đấu thầu 10 ngày so với quy định, tỷ lệ cắt giảm sau đơn giản hóa là 39,2%, chi phí tiết kiệm sau đơn giản hóa là 18,2 triệu đồng/năm; bãi bỏ các giấy tờ không cần thiết trong thành phần hồ sơ giải thể doanh nghiệp, tỷ lệ cắt giảm sau đơn giản hóa là 25%, chi phí tiết kiệm được sau đơn giản hóa là 4,7 triệu đồng/năm. Hàng năm số hồ sơ giải quyết đúng hạn luôn đạt trên 99,5%, thời gian giải quyết rút ngắn bình quân khoảng 30%. Đến 15-9-2018 sở đã đưa 141 TTHC thực hiện tại Trung tâm Hành chính công tỉnh, công khai 73/117 danh mục TTHC tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích, công khai 68 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4.

Phát biểu kết luận buổi giám sát, đồng chí Phó Chủ tịch Thường trực HĐND tỉnh đánh giá cao công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kết quả thực hiện CCHC, trọng tâm là cải cách TTHC của Sở Kế hoạch và Đầu tư thời gian qua; nhất là trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch CCHC, thường xuyên rà soát, đề ra lộ trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, giảm thời gian thực hiện các TTHC, đẩy mạnh hiện đại hóa hành chính, tiết kiệm chi phí cho tổ chức,

công dân. Bên cạnh đó, đồng chí đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư cần có giải pháp hữu hiệu khắc phục những hạn chế trong công tác phối hợp giữa sở và các sở, ngành liên quan, nâng cao xếp hạng chỉ số CCHC của sở. Trong thời gian tới, Sở Kế hoạch và Đầu tư cần tiếp tục thực hiện tốt kế hoạch CCHC, trọng tâm là cải cách TTHC của UBND tỉnh. Tập huấn, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ, công chức về CCHC. Thường xuyên rà soát, công khai, công bố đầy đủ các TTHC thuộc thẩm quyền theo quy định, cắt giảm tối đa thời gian thực hiện TTHC. Phối hợp với các sở, ngành thực hiện tốt liên thông trong giải quyết TTHC, ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa hành chính. Giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ. Chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có trình độ, năng lực vững vàng, tận tụy, trách nhiệm trong công việc. Làm tốt công tác tham mưu cho UBND tỉnh, HĐND tỉnh trong việc xây dựng các cơ chế, chính sách, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh phát triển.

Theo: baothanhhoa.vn

8/ BCD cải cách hành chính Chính phủ kiểm tra công tác CCHC tại TP Đà Nẵng

Ngày 22-9, BCD Cải cách hành chính (CCHC) của Chính phủ do Thứ trưởng Bộ Tài chính Đỗ Hoàng Anh Tuấn làm trưởng đoàn đã có buổi làm việc với lãnh đạo UBND TP Đà Nẵng để kiểm tra công tác CCHC trong thời gian vừa qua.

Theo báo cáo của TP Đà Nẵng, trong 6

tháng đầu năm 2018, TP Đà Nẵng tiếp tục đẩy mạnh công tác CCHC trên tất cả các nội dung với sự quan tâm, chỉ đạo quyết liệt từ lãnh đạo UBND TP, đặc biệt trong việc CCHC, cải cách đạo đức công vụ của CBCC-VC và ứng dụng CNTT để hiện đại hóa công tác quản lý trên các lĩnh vực đất đai, thuế, hải quan, bảo hiểm xã hội, tư pháp. Phó Chủ tịch UBND TP Đà Nẵng Trần Văn Miên cho biết, công tác cải cách TTHC ở Đà Nẵng tập trung vào việc xây dựng cơ chế liên thông, liên kết các TTHC của các cơ quan, đơn vị và triển khai bổ sung các quy chế phối hợp, giúp góp phần tăng cường, mở rộng thực hiện cơ chế một cửa liên thông, liên kết để nâng cao chất lượng, hiệu quả phục vụ. TP Đà Nẵng cũng đã xây dựng khung Kiến trúc Chính quyền điện tử nói chung làm cơ sở để phối hợp với các bộ, ngành T.Ư triển khai các ứng dụng để tiếp nhận và xử lý hồ sơ một cửa... trong việc cấp giấy phép lái xe, đăng ký kinh doanh, lý lịch tư pháp, đăng ký khai sinh, đất đai...

Theo: cadn.com.vn

9/ Nâng cao chất lượng công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Kiểm soát thủ tục hành chính là một quy trình được thực hiện ngay từ khi đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và tiến hành thường xuyên, liên tục trong quá trình tổ chức thực hiện thủ tục hành chính nhằm bảo đảm tính khả thi của thủ tục hành chính, đáp ứng yêu cầu công khai, minh bạch trong quá trình tổ chức thực

hiện; cũng như giám sát việc thực hiện của đội ngũ cán bộ, công chức.



Giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Quảng Ngãi.

Hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) trở thành một trong những nhiệm vụ trọng tâm của tiến trình cải cách hành chính và là mục tiêu mà Đảng và Nhà nước quyết tâm đẩy mạnh thực hiện trong cải cách TTHC nói riêng và cải cách nền hành chính nhà nước nói chung. Kiểm soát thủ tục hành chính là một quy trình được thực hiện ngay từ khi đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và phải tiến hành thường xuyên, liên tục trong quá trình tổ chức thực hiện TTHC nhằm bảo đảm tính khả thi của quy định TTHC, đáp ứng yêu cầu công khai, minh bạch trong quá trình tổ chức thực hiện TTHC; cũng như giám sát việc thực hiện của đội ngũ cán bộ, công chức nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người dân và tổ chức. Công tác kiểm soát TTHC tại tỉnh Quảng Ngãi được triển khai thực hiện theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08-6-2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14-5-2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP

ngày 07-8-2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC. Thời gian qua, tỉnh Quảng Ngãi đã thực hiện nhiệm vụ này thường xuyên và bước đầu đạt những kết quả quan trọng như: kịp thời kiện toàn về tổ chức bộ máy và thể chế kiểm soát TTHC; thường xuyên công bố TTHC nhằm hướng đến công khai, minh bạch toàn bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan nhà nước đến người dân, doanh nghiệp; công tác kiểm tra tiếp tục được tăng cường, kịp thời chấn chỉnh những vi phạm trong việc tiếp nhận và giải quyết TTHC; quy định TTHC được kiểm soát chặt chẽ nên đã tránh được tính tự phát, tùy tiện và chấm dứt tình trạng vi phạm về thẩm quyền ban hành TTHC của UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

Tuy đạt được những kết quả quan trọng, đáng khích lệ nhưng công tác kiểm soát TTHC của tỉnh vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra, còn bộc lộ nhiều hạn chế như: công tác rà soát, kiến nghị đơn giản hóa TTHC chưa được quan tâm thực hiện thường xuyên, chưa đạt yêu cầu, mục tiêu đề ra, trong khi trên thực tế hiện nay nhiều TTHC còn rườm rà, bất hợp lý cần phải cắt giảm, sửa đổi cho phù hợp; thời gian giải quyết TTHC còn kéo dài, vượt quá thời gian quy định; việc phối hợp giải quyết TTHC giữa các cơ quan hành chính chưa kịp thời gây khó khăn cho doanh nghiệp và cá nhân; hoạt động niêm yết công khai TTHC tại một số cơ quan, đơn vị chưa đúng quy định; ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC vẫn còn chậm; người đứng đầu

một số cơ quan chưa thực sự quan tâm đến công tác kiểm soát TTHC...

Mục tiêu mà Tỉnh ủy Quảng Ngãi đề ra tại Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 05-12-2016 về cải cách hành chính, nhất là cải cách TTHC giai đoạn 2016-2020 là “xây dựng nền hành chính dân chủ, trong sạch, vững mạnh, chuyên nghiệp, từng bước hiện đại; xây dựng chính quyền liêm khiết, kiến tạo, hành động, phục vụ tổ chức, công dân, tạo môi trường thuận lợi để huy động mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh”. Nghị quyết cũng yêu cầu tăng cường hiệu quả cải cách TTHC, nhất là trong các lĩnh vực đất đai, thuế, phí; giảm gánh nặng cho DN trong quá trình kiểm tra, thanh tra, giảm chi phí không chính thức; cải thiện chất lượng dịch vụ hỗ trợ DN; xây dựng môi trường kinh doanh bình đẳng cho mọi loại hình DN, có giải pháp phù hợp với nhóm DN nhỏ và siêu nhỏ. Nâng cao chất lượng công tác kiểm soát TTHC, góp phần tạo dựng hình ảnh Quảng Ngãi có môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, thông thoáng, công khai minh bạch và là điểm đến hấp dẫn của các nhà đầu tư. Một số các giải pháp cụ thể:

Thứ nhất, gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với cải cách TTHC, kiểm soát TTHC trong nội bộ các cơ quan hành chính nhà nước, cung cấp dịch vụ công và các TTHC liên thông giữa các cơ quan hành chính, tạo bước đột phá trong khâu tổ chức thực hiện. Thực hiện rà soát, bố trí cán bộ, công chức có đủ năng lực chuyên môn, có phẩm chất đạo đức, có kỹ năng và kinh

nghiệm giao tiếp làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Thường xuyên chấn chỉnh việc giải quyết TTHC ở cơ quan, đơn vị; thực hiện hướng dẫn đầy đủ nhằm hạn chế tối đa việc tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp phải đi lại nhiều lần; khắc phục tình trạng thiếu công khai, minh bạch thông tin về TTHC.

Thứ hai, rà soát đưa tất cả các TTHC của các cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện tập trung giải quyết tại một đầu mối, xây dựng và đưa vào hoạt động Trung tâm hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện. Việc thành lập Trung tâm hành chính công góp phần giảm chi phí về thời gian, giảm chi phí không chính thức, tăng cường tính công khai, minh bạch trong giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức, nhất là các nhà đầu tư, doanh nghiệp; không ngừng cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI), Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) cấp tỉnh. Trong vận hành Trung tâm hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện thì các TTHC thuộc thẩm quyền của các sở, ban ngành có tính liên thông và không liên thông nhưng có tần suất giải quyết liên tục sẽ được lập danh mục đưa vào giải quyết tại Trung tâm hành chính, từng sở, ban ngành, các huyện sẽ bố trí công chức đến tiếp nhận và thực hiện việc giải quyết TTHC; qua đó, góp phần nâng cao trách nhiệm, chất lượng, hiệu quả của công chức trong việc tiếp nhận, phối hợp giải quyết TTHC và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Tăng cường ứng dụng các phần mềm công nghệ thông tin hỗ trợ giải quyết TTHC được

kết nối với phần mềm kiểm soát và đánh giá kết quả TTHC.

Thứ ba, tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc giải quyết TTHC. Thực tế trong thời gian qua việc giải quyết TTHC vẫn chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan đối với các lĩnh vực liên quan đến chức năng, thẩm quyền, nhất là các TTHC giải quyết theo hình thức liên thông. Vì vậy, giải pháp tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan có liên quan trong việc giải quyết TTHC, cũng như xây dựng quy chế phối hợp trong giải quyết TTHC sẽ tránh được tình trạng đùn đẩy trách nhiệm, từ đó chủ động trong việc thực hiện và kết hợp tốt với các cơ quan hữu quan để rút ngắn thời gian cho ra kết quả cuối cùng, tiết kiệm được thời gian, chi phí cũng như hạn chế được tiêu cực phát sinh trong giải quyết TTHC. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu liên thông giữa các cơ quan có liên quan trong việc giải quyết TTHC, tạo thuận lợi cho việc tra cứu và cập nhật dữ liệu nhanh chóng.

Thứ tư, quán triệt việc niêm yết công khai, minh bạch TTHC. TTHC không phải là bất biến mà có thể thay đổi do sửa đổi, bổ sung quy định của pháp luật, nên việc cập nhật, niêm yết phải thường xuyên để tránh niêm yết TTHC đã hết hiệu lực, không còn phù hợp. Thực hiện niêm yết công khai TTHC tại trụ sở cơ quan trực tiếp tiếp nhận, giải quyết TTHC, công khai TTHC trên Cổng thông tin điện tử của từng cơ quan. Bên cạnh đó, cơ quan kiểm soát TTHC phải có trách nhiệm thường xuyên tổ chức kiểm tra định kỳ và đột xuất công tác niêm

yết, công khai THC để kịp thời hướng dẫn, chấn chỉnh sai sót.

Thứ năm, đẩy mạnh thực hiện rà soát, đơn giản hóa THC tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi thực hiện THC. Hàng năm, phải xây dựng kế hoạch rà soát, đánh giá theo các bước: Xác định phạm vi rà soát; tính toán chi phí tuân thủ của THC được thực hiện bằng cách chia nhỏ quy trình thực hiện THC để ước tính chi phí phải bỏ ra của đối tượng thực hiện THC. Xác định danh mục rà soát, đánh giá THC trọng tâm theo từng năm, đồng thời căn cứ trên cơ sở phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về THC, chú trọng các nhóm quy định THC thuộc lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, lĩnh vực đầu tư, nhóm quy định, THC thuộc lĩnh vực đất đai, khoáng sản,...

Để từng bước nâng cao chất lượng công tác kiểm soát THC trên địa bàn tỉnh cần phải có sự phối hợp đồng bộ, quyết tâm cao của các cấp, các ngành trong hệ thống chính trị; đồng thời cán bộ, công chức cần phải xác định việc giải quyết THC là thực hiện trách nhiệm với Nhân dân, vì mọi hoạt động của cơ quan nhà nước đều hướng tới phục vụ Nhân dân, khẳng định được Nhà nước ta là nhà nước của dân, do dân và vì dân, tất cả đều hướng đến mục tiêu xây dựng một nền hành chính công khai, minh bạch, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, góp phần vào sự phát triển kinh tế xã hội bền vững của đất nước nói chung và của tỉnh Quảng Ngãi nói riêng./.

Theo: tapchicongsan.org.vn

10/ Quý III/2018, Lâm Đồng giảm 23 đơn vị sự nghiệp công lập

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, trong quý III/2018, tỉnh Lâm Đồng đã ban hành các quyết định sáp nhập các đơn vị sự nghiệp công lập, qua đó giảm được 11 đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh, 12 đơn vị cấp huyện.



Đồng chí Nguyễn Xuân Tiến, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Lâm Đồng và lãnh đạo huyện Đạ Tẻh thăm hỏi, động viên cán bộ công chức làm việc tại UBND xã Đạ Pal, huyện Đạ Tẻh.

Cụ thể, trong quý III/2018, tỉnh Lâm Đồng đã thành lập Trung tâm Văn hóa nghệ thuật Lâm Đồng trên cơ sở sáp nhập Đoàn ca múa nhạc dân tộc tỉnh với Trung tâm văn hóa tỉnh; sáp nhập Ban Quản lý di tích Cát Tiên vào Bảo tàng Lâm Đồng; thu gọn từ 16 phòng chuyên môn của Trung tâm Văn hóa, Đoàn ca múa nhạc dân tộc, Bảo tàng Lâm Đồng, Ban quản lý di tích Cát Tiên xuống còn 9 phòng chuyên môn; thành lập Trung tâm hoạt động thanh thiếu nhi tỉnh Lâm Đồng trên cơ sở sáp nhập Nhà thiếu nhi với Trung tâm hoạt động thanh thiếu nhi tỉnh...

Tại cấp huyện, sau khi thực hiện thí điểm tại 2 huyện Đạ Huoai và Đạ Tẻh, tỉnh đã ra

quyết định thành lập Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao tại toàn bộ 12 huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh. Trung tâm này được thành lập trên cơ sở sáp nhập Đài Truyền thanh - Truyền hình và Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện. Qua đó, Lâm Đồng đã giảm được 12 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các UBND huyện.

Để có được kết quả trên, lãnh đạo tỉnh Lâm Đồng đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị và địa phương trên địa bàn tỉnh. Đặc biệt, tỉnh Lâm Đồng đã triển khai cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; sắp xếp, tổ chức các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và huyện; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức; cải cách tài chính công và hiện đại hóa nền hành chính. Đến nay, hầu hết các nội dung đều được thực hiện đúng kế hoạch của UBND tỉnh đề ra.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”, trong quý IV/2018, tỉnh Lâm Đồng tiếp tục đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ đề ra. Trên cơ sở kết quả thực hiện, các cơ quan đơn vị, địa phương tiến hành phân tích đánh giá, tìm ra các giải pháp khắc phục hạn chế để nâng cao chỉ số cải cách hành chính trong những năm tiếp theo.

Cùng với đó, tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền cải cách hành chính, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, của cán bộ công nhân viên chức trong phục vụ nhân dân. Đồng thời, đẩy mạnh công bố thủ tục hành chính và tập trung thực hiện rà soát, kiến nghị đơn giản hóa thủ tục hành chính theo đúng kế hoạch đề ra.../.

Theo: dangcongsan.vn

11/ Gỡ khó cho doanh nghiệp

Gỡ khó, tư vấn cho doanh nghiệp (DN) tiếp tục thực hiện các thủ tục pháp lý bị đình trệ là nội dung chủ yếu của phiên tiếp xúc DN được UBND tỉnh tổ chức mới đây.

“Bi kịch” của Sao Mộc



Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Văn Tân chủ trì buổi tiếp doanh nghiệp vừa qua. Ảnh: T.D

Cuộc tiếp xúc DN của UBND tỉnh được tổ chức mới đây chỉ có một DN đến gõ cửa chính quyền kêu cứu. Đó là Công ty CP Đầu tư sản xuất và xuất nhập khẩu Sao Mộc (đầu tư tại Đại Lộc). Ông Trương Đình Hiền - Tổng Giám đốc công ty nói, sau 10 năm hoạt động, công ty luôn lâm vào tình trạng sản xuất, kinh doanh khó khăn, đầu tư dở dang và thiếu hụt tài chính, không bảo đảm trả lương cho công nhân, dẫn đến nợ thuế, lãi vay ngân hàng.

Hiện công ty nợ thuế (kể cả tiền phạt chậm nộp), nợ tiền vay đầu tư gốc, lãi Ngân hàng Phát triển khu vực Quảng Nam - Đà Nẵng hơn 10 tỷ đồng. DN vẫn tiếp tục hoạt động để trả tiền vay, ngân hàng chấp thuận cho cơ cấu lại thời gian trả vốn gốc và lãi vay. Nhưng điều khó khăn của công ty là không thể liên kết sản xuất, kinh doanh với một đối tác khác có đủ năng lực để vực dậy bởi Sở KH&ĐT đã đóng mã số thuế từ tháng 10.2014,

khiến công ty không còn đủ tư cách pháp nhân để hoạt động sản xuất, kinh doanh. Không còn cách nào khác, DN chỉ còn cách “xin” chính quyền, cơ quan quản lý tư vấn, giúp đỡ (khoanh nợ ngân hàng, nợ thuế và tháo gỡ các thủ tục pháp lý liên quan) để DN có thể tiếp tục hoạt động, từng bước giải quyết các khoản nợ và ổn định sản xuất.

Không may mắn được gỡ bỏ lệnh phong tỏa hóa đơn thuế như trong cuộc gặp 4 năm trước, lần này Sao Mộc đứng trước khó khăn không dễ gỡ. Mọi thủ tục pháp lý lần quy định đều “chống lại” Sao Mộc. Ông Nguyễn Oanh Thi - Trưởng phòng Hợp tác đầu tư Sở KH&ĐT cho hay, Sao Mộc đã bị giải thể, bị xóa tên khỏi hệ thống đăng ký DN quốc gia. Sở này đã gửi công văn đề nghị Cục Đăng ký kinh doanh của Bộ KH&ĐT hướng dẫn nhưng câu trả lời của cơ quan này là không đủ cơ sở để thực hiện việc khôi phục tình trạng pháp lý của Sao Mộc. “Không thể nào khôi phục tình trạng pháp lý của DN ngoại trừ phải sửa đổi nghị định. Mà điều này thì không thể được” - ông Thi nói. Cục phó Cục Thuế Quảng Nam Lương Đình Đường nói thẳng, doanh nghiệp không được phép tiếp tục kinh doanh một khi đã bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký DN. Cục Thuế không có cơ sở pháp lý để tháo gỡ những vướng mắc cho DN như đề nghị...

Linh hoạt xử lý, tháo gỡ điểm nghẽn

Chiếu theo quy định pháp luật thì Công ty CP Đầu tư sản xuất và xuất nhập khẩu Sao Mộc không còn cách gì để tiếp tục hoạt động như một pháp nhân đã từng có trước đây. Một khi không còn đủ tư cách DN thì Sao

Mộc cũng không thể tiến hành liên kết hay hợp tác với các đối tác khác. Nợ thuế hay nợ ngân hàng vẫn phải tiếp tục trả nhưng không thể sản xuất, kinh doanh, Sao Mộc như chỉ còn là cái xác không hồn. Tuy nhiên, trước khó khăn của DN, chính quyền và cơ quan quản lý đã đi đến một quyết định: tư vấn, hiến kế cho DN có thể tái đầu tư, hoạt động.

Ông Nguyễn Ngọc Nam - Phó Chánh văn phòng UBND tỉnh nói, các cơ quan quản lý cũng có không ít thiếu sót khi không hướng dẫn DN xử lý những vấn đề khi thu hồi giấy phép kinh doanh hoặc buộc dừng hoạt động. Có thể nghĩ đến chuyện khoanh nợ thuế, nợ ngân hàng, có thể tìm cách xử lý cho Sao Mộc kế thừa dự án cũ để khôi phục sản xuất, kinh doanh trong vai trò một pháp nhân mới được không? Một khi DN gặp khó mới tìm đến chính quyền, nên phải tìm cách giúp đỡ họ mới là điều quan trọng hơn. Cùng quan điểm ông Nam, Giám đốc Trung tâm Hành chính công và xúc tiến đầu tư Quảng Nam Võ Văn Hùng cho hay, DN không còn cách nào nữa. Luật thì cứng nhắc. Có khó DN mới tìm đến kêu cứu. Cần phải nghiên cứu, hiến kế, có cách gì đó giúp DN có thể "tái sinh". Theo ông Hùng, doanh nghiệp cần đứng ra làm việc về các số nợ, cam kết trả nợ trong thời hạn bao nhiêu tháng. Các cơ quan quản lý hỗ trợ, cho phép thành lập DN mới kế thừa tài sản, tiếp tục làm dự án. Sao Mộc có thể tham gia góp vốn và công ty mới sẽ nhận toàn bộ khoản nợ, cam kết tiến hành cơ cấu nợ và trả nợ trong một thời gian nhất định thì có thể tái phát triển DN.

Sau khi nghe ý kiến của các bên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Văn Tân cho rằng, Sao Mộc vẫn tiếp tục hoạt động sau khi bị thu hồi giấy phép để trả nợ ngân hàng là thể hiện thiện chí của DN. Nhưng tình trạng pháp lý không còn, nên chỉ còn cách duy nhất là Sao Mộc tìm đối tác có thiện chí cùng khoanh nợ và cam kết đưa ra phương án tái cấu trúc, đưa ra những phương án có đủ khả năng phát triển DN. Nếu thực hiện được điều này có thể xử lý thành lập một pháp nhân mới, giải quyết pháp nhân cũ. Về pháp lý thì không thể thực hiện được nhưng với quan điểm tận tâm với DN nên Quảng Nam sẽ mở đường, giúp DN phục hồi sản xuất.

"UBND tỉnh sẽ thống nhất ra một văn bản kết luận cụ thể về sự vụ này cho DN. Quan điểm của chính quyền là sẽ tìm mọi giải pháp tốt nhất để tháo gỡ khó khăn cho DN và ngược lại, doanh nghiệp phải thể hiện quyết tâm đầu tư, cam kết xử lý dứt điểm các khoản nợ và các thủ tục pháp lý khác để có thể bước sang một lộ trình đầu tư mới theo đúng những gì luật pháp cho phép" - ông Tân nói.

Theo: baoquangnam.vn

12/ Phê duyệt đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức các sở, ban ngành

UBND tỉnh vừa phê duyệt đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của các sở, ban ngành thuộc tỉnh.

UBND tỉnh giao thủ trưởng các sở, ban ngành chịu trách nhiệm hoàn chỉnh, triển khai thực hiện đề án theo những nội dung được

phê duyệt. Chủ động xây dựng kế hoạch tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, sắp xếp bố trí công chức, người lao động phù hợp với trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để từng bước chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, công chức của các sở, ban ngành theo vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, khung năng lực của từng vị trí việc làm.

Xây dựng kế hoạch tinh giản biên chế của đơn vị cho từng năm nhằm đảm bảo thực hiện tinh giản biên chế đến năm 2021 theo quy định.

Trong quá trình thực hiện đề án gắn với lộ trình tinh giản biên chế, nếu có phát sinh báo cáo gửi Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung.

Theo: baoquangnam.vn

13/ Toàn tỉnh sẽ giảm 478 thôn, khối phố sau khi hợp nhất, sáp nhập

Sáng 18.9, UBND tỉnh tổ chức hội nghị trực tuyến toàn tỉnh quán triệt Chỉ thị 30 ngày 14.9.2018 của Tỉnh ủy về lãnh đạo, chỉ đạo việc sắp xếp, tổ chức lại thôn/ khối phố (gọi chung là thôn); nghe các địa phương báo cáo tiến độ, đề xuất, kiến nghị liên quan. Tại điểm cầu tỉnh, các đồng chí Nguyễn Ngọc Quang - Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh; Phan Việt Cường - Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy; Đinh Văn Thu - Chủ tịch UBND tỉnh chủ trì hội nghị.

Tại hội nghị, ông Trần Anh Tuấn - Giám đốc Sở Nội vụ cho biết, đến nay 18 địa phương đều đã có phương án sắp xếp, tổ

chức lại thôn trên địa bàn. Trên cơ sở tổng hợp phương án của tỉnh, toàn tỉnh có 1.719 thôn (có 410 thôn đảm bảo quy mô số hộ gia đình); sau khi rà soát, sắp xếp, tổ chức lại còn 1.241 thôn, giảm được 478 thôn. Cụ thể: trong 1.309 thôn không đạt tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình (chiếm 76%) thì có 934 thôn được sắp xếp, tổ chức lại bằng các hình thức hợp nhất, sáp nhập (hợp nhất là sắp xếp, tổ chức lại từ 2 thôn trở lên còn lại 1 thôn và đặt tên mới; sáp nhập là giải thể thôn rồi nhập vào 1 hoặc các thôn liền kề và không đặt tên mới). Còn lại 375 thôn không đạt quy mô số hộ gia đình, nhưng các huyện, thị xã, thành phố đề nghị giữ nguyên không sắp xếp, tổ chức lại vì có đặc thù riêng. Dự kiến, đến tháng 11.2018, hoàn thành hợp nhất, sáp nhập các thôn theo phương án của các địa phương.

Phát biểu chỉ đạo tại hội nghị, Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Ngọc Quang cho rằng việc sắp xếp, tổ chức lại thôn là yêu cầu tất yếu khách quan, đòi hỏi sự quyết tâm rất cao của cả hệ thống chính trị. Đồng thời yêu cầu cấp ủy các địa phương phải quán triệt sâu sắc Chỉ thị số 30 của Tỉnh ủy, cũng như các văn bản liên quan để cán bộ, đảng viên cơ sở nắm, hiểu; cùng tham gia làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân hiểu, đồng thuận, ủng hộ chủ trương sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn... Kết luận hội nghị, Chủ tịch UBND tỉnh Đinh Văn Thu nhấn mạnh, cùng với việc tập trung làm tốt công tác tuyên truyền, vận động; các địa phương cần tổ chức chặt chẽ các hội nghị lấy ý kiến cử tri, tiếp thu đầy đủ ý kiến nhân dân kịp thời báo cáo UBND

tỉnh chỉ đạo giải quyết các vướng mắc, khó khăn. Vào kỳ họp cuối năm, khi ban hành Nghị quyết về sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn tỉnh, HĐND tỉnh sẽ ban hành kèm cơ chế hỗ trợ đối với cán bộ dôi dư...

Theo: baoquangnam.vn

14/ Tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Theo thống kê của Trung tâm Hành chính công và xúc tiến đầu tư tỉnh, tính từ ngày 2.1.2018 đến 13.9.2018, trung tâm đã giải quyết 48.879/52.905 hồ sơ được tiếp nhận.

Chỉ tính riêng một tuần (từ 7.9 đến ngày 13.9) đã tiếp nhận 1.611 hồ sơ. Trong tuần, trung tâm cũng đã giải quyết 1.730 hồ sơ. Số lượng hồ sơ đã được tiếp nhận và xử lý trực tuyến là 194 hồ sơ. Chiếm nhiều nhất là Sở GTVT (112 hồ sơ), Sở Công Thương (31 hồ sơ), Sở KH&ĐT (18 hồ sơ), Sở TN&MT (31 hồ sơ) và Sở Ngoại vụ (2 hồ sơ). Số sở, ban, ngành còn lại chưa xuất hiện việc giao dịch thông qua trực tuyến. Các cơ quan có tần suất giao dịch nhiều nhất trong tuần là Công an tỉnh (401 hồ sơ), Sở GTVT (189 hồ sơ), Sở LĐ-TB&XH (250 hồ sơ), Sở Tư pháp (92 hồ sơ), Sở KH&ĐT (54 hồ sơ) và Sở Công Thương (181 hồ sơ). Tỷ lệ hồ sơ xử lý đúng hạn đạt đến 97%. Tổng thu phí, lệ phí đến 13.9.2018 hơn 8,48 tỷ đồng. Ông Đinh Văn Vũ - Phó Giám đốc Trung tâm Hành chính công và xúc tiến đầu tư tỉnh cho biết hầu hết cán bộ, công chức, viên chức được điều động làm việc đã chấp hành tốt nội quy, quy chế làm việc, bảo đảm giờ giấc

quy định. Các sở, ngành đã phối hợp chặt chẽ, kịp thời thông tin những phát sinh cần tháo gỡ với trung tâm ngày càng mật thiết hơn. Phần lớn người đến giao dịch, giải quyết thủ tục hành chính tại trung tâm đều hài lòng về thái độ, phong cách làm việc của cán bộ, nhân viên.

Ông Võ Văn Hùng - Giám đốc Trung tâm Hành chính công và xúc tiến đầu tư tỉnh cho hay, hiện có 13/18 sở, ban, ngành đã thực hiện rà soát, đăng ký danh mục thủ tục hành chính, sẵn sàng thực hiện quy trình giải quyết 4 bước tại trung tâm. Trung tâm cũng đã bố trí các phòng làm việc để lãnh đạo UBND tỉnh, lãnh đạo các sở, ngành đến giải quyết thủ tục hành chính tại chỗ, thậm chí bố trí cả địa điểm bán hồ sơ mời thầu... UBND tỉnh đã ban hành một danh mục 91 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 & 4 thực hiện trong các năm 2018 - 2019 tại Quảng Nam. Tuy nhiên, lãnh đạo đơn vị cũng nhìn nhận hiện số lượng hồ sơ sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 & 4 vẫn còn quá thấp, quy trình 4 bước vẫn thực sự chưa hoàn hảo. Theo một cuộc kiểm tra thi hành cải cách thủ tục hành chính mới đây, việc triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 & 4 chưa đạt yêu cầu theo quy định. UBND tỉnh yêu cầu tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến thủ tục hành chính mức độ 3 & 4; bố trí, phân công cán bộ đến Trung tâm Hành chính công và xúc tiến đầu tư tỉnh để giải quyết thủ tục hành chính theo quy trình 4 bước tại chỗ (tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt và trả kết quả).

Theo: baoquangnam.vn

15/ Vì sao chi phí thủ tục hành chính thuế thấp nhất?

Một tin vui nữa lại đến với ngành thuế, đó là trong Báo cáo chỉ số đánh giá chi phí tuân thủ thủ tục hành chính (TTHC) năm 2018 của Hội đồng Tư vấn cải cách TTHC của Chính phủ công bố mới đây cho thấy, trong 8 nhóm TTHC gồm: thuế; khởi sự doanh nghiệp, đăng ký kinh doanh; hải quan; đất đai; giấy phép, giấy chứng chỉ hành nghề, điều kiện kinh doanh; đầu tư; môi trường; xây dựng, thì thuế là nhóm thủ tục có chi phí tuân thủ thấp nhất.

Có sự khác biệt giữa các địa phương

Theo Báo cáo đánh giá môi trường kinh doanh 2018 của Ngân hàng Thế giới, TTHC thuế được đánh giá là có số điểm tăng gần 15/100 điểm so với năm 2017, tăng từ 57,99 lên 72,77 điểm. Với chi phí tuân thủ là 73,75 nghìn đồng, thời gian thực hiện của doanh nghiệp cho một thủ tục trong nhóm thủ tục này chỉ là 2,9 giờ làm việc, TTHC thuế được xếp hạng là “quán quân” của bảng xếp hạng chỉ số đánh giá chi phí tuân thủ TTHC. Chi phí tuân thủ của nhóm TTHC thuế chỉ tương đương với 0,58% chi phí tuân thủ trung bình của 8 nhóm TTHC được khảo sát (khoảng 12,7 triệu đồng).

Chi phí thủ tục thực hiện TTHC thuế ở nhiều địa phương vẫn có những khác biệt. Mức trung bình của cả nước về thời gian thực hiện TTHC thuế là 2,9 giờ và chi phí tuân thủ trung bình cả nước là 73,7 nghìn đồng đối với trường hợp doanh nghiệp tự thực hiện. Riêng vùng kinh tế trọng điểm đồng bằng sông Cửu Long được đánh giá là nơi “đắt đỏ” nhất trong

việc thực hiện các TTHC thuế vào khoảng 274,6 nghìn đồng, gấp 3,7 lần so với trung bình cả nước. Trong khi đó, chi phí tuân thủ ở vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và ở vùng kinh tế trọng điểm Bắc bộ không có sự khác biệt đáng kể khoảng 78,8 nghìn đồng so với 65,7 nghìn đồng. Địa phương có chi phí tuân thủ cao nhất là do thời gian thực hiện TTHC thuế bình quân khá cao khoảng 11,3 giờ, tương đương với 286,2 nghìn đồng. Địa phương có chi phí tuân thủ cao nhất gấp khoảng 4 lần mức chi phí tuân thủ trung bình cả nước, gấp gần 15 lần so với địa phương có thực tiễn tốt nhất về chi phí tuân thủ trong lĩnh vực này.

Mặc dù, chi phí tuân thủ TTHC thấp nhất, nhưng trong 5 bước của quy trình thực hiện TTHC gồm: tìm hiểu thông tin; chuẩn bị hồ sơ; nộp hồ sơ; chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ; nhận kết quả thì bước tìm hiểu thông tin và chuẩn bị hồ sơ là 2 bước chiếm nhiều thời gian nhất. Các doanh nghiệp ở tỉnh có chi phí tuân thủ cao nhất thì thời gian tìm hiểu thông tin rất cao, chiếm đến 8,6 giờ - gấp hơn 28 lần so với thời gian của bước này tại tỉnh có chi phí thấp nhất.

Ngoài ra, các doanh nghiệp phản ánh rằng thời gian thực hiện nộp hồ sơ thuế qua mạng Internet tuy ngắn nhưng nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn trong việc kết nối vào cơ sở dữ liệu của ngành thuế. Việc không thể kết nối để nộp thuế ngay dẫn đến thực trạng doanh nghiệp bị mất nhiều thời gian thực hiện TTHC hơn. Nhiều trường hợp do những sự cố phần mềm thuế mà các doanh nghiệp không thể nộp được các tờ khai thuế trực tuyến.

Cũng theo phản ánh của người nộp thuế, thủ tục khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp và thủ tục khai thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ đều gặp lỗi Java hoặc lỗi phần mềm khiến cho việc nộp hồ sơ mất thời gian, đặc biệt vào những ngày gần cuối hạn nộp hồ sơ. Những sự cố “kỹ thuật” này đã khiến cho doanh nghiệp luôn có tâm lý lo ngại về việc vi phạm nghĩa vụ nộp tờ khai thuế và có thể bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế. Các doanh nghiệp mong muốn những lỗi kỹ thuật này sớm được ngành thuế khắc phục.



Ngành thuế đã và đang nỗ lực cải cách các TTHC để giảm chi phí cho người dân và doanh nghiệp - Nguồn Internet

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

Theo đánh giá của Ngân hàng Thế giới tại Báo cáo Môi trường kinh doanh về chỉ số Nộp thuế, Việt Nam đã có nhiều cải thiện trong thời gian gần đây. Bên cạnh những cải thiện về thuế suất áp cho các doanh nghiệp, Việt Nam đã cải thiện thủ tục khai thuế GTGT, đơn giản hoá các thủ tục nộp thuế. Những nỗ lực này đã giúp cho Việt Nam cải thiện được chỉ

số Nộp thuế trong những năm gần đây so với các nền kinh tế khác.

Để có được kết quả chi phí tuân thủ của TTHC thuế thấp nhất trong các nhóm TTHC là nhờ vào các hoạt động hiện đại hoá ngành thuế thông qua đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý thuế. Đồng thời, kể từ năm 2011, ngành thuế đã có một chiến lược cải cách hệ thống thuế cho 10 năm (2011-2020) khá cụ thể và được Thủ tướng phê duyệt cùng với các chỉ đạo kiên quyết, rõ ràng của Chính phủ đối với việc cải cách TTHC Thuế như 95% hồ sơ khai thuế của doanh nghiệp được nộp qua mạng, xử lý hồ sơ trực tuyến tại mức độ 4 (Nghị quyết 19/NQ-CP, Quyết định 1819/QĐ-TTg, Quyết định 225/QĐ-TTg,...). Bên cạnh đó, ngành thuế cũng là một trong những ngành sớm chủ động thực hiện đánh giá mức độ hài lòng của doanh nghiệp đối với cải cách TTHC để nắm bắt được những khó khăn, thách thức của TTHC thuế đối với hoạt động doanh nghiệp.

Tuy có nhiều cải cách và dành vị trí quan quân, song nhiều ý kiến cho rằng, dư địa cải cách TTHC thuế vẫn còn. Do đó, để giảm thiểu các chi phí tuân thủ TTHC thuế, thời gian tới, ngành thuế cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện TTHC thuế, bao gồm cả việc hướng dẫn sử dụng và tư vấn xử lý tình huống khi thực hiện TTHC trực tuyến để có thể giảm được thời gian tại các bước tìm hiểu thông tin, chuẩn bị hồ sơ và chỉnh sửa bổ sung hồ sơ. Cùng với đó, cần tiếp tục hoàn thiện ứng dụng công nghệ thông tin để hỗ trợ

cho việc thực hiện TTHC trực tuyến qua mạng Internet được nhanh chóng, thông suốt, từ đó cắt giảm được thời gian trong bước nộp hồ sơ và nhận kết quả.

Theo: daibieunhandan.vn

16/ Vượt qua rào cản

Mới đây, tỉnh Hà Giang đã công bố quyết định thí điểm hợp nhất tổ chức bộ máy. Theo đó, tỉnh thí điểm hợp nhất Sở Nội vụ với Ban Tổ chức Tỉnh ủy thành Ban Tổ chức - Nội vụ; hợp nhất Thanh tra tỉnh với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thành Cơ quan Kiểm tra - Thanh tra tỉnh; Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh và Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh hợp thành Đảng bộ Khối cơ quan - doanh nghiệp tỉnh.

Sau khi hợp nhất, tổ chức bộ máy của Hà Giang giảm được 3 đầu mối cơ quan cấp tỉnh, 18 đơn vị cấp phòng, 8 biên chế. Việc thí điểm hợp nhất, sáp nhập trên cơ sở các cơ quan, đơn vị có tương đồng về chức năng, nhiệm vụ, nhằm khắc phục thực trạng bộ máy chồng chéo, trùng lặp nhiệm vụ. Theo lộ trình từ nay đến năm 2020, việc thực hiện sáp nhập sẽ giúp Hà Giang giảm được 6 chức danh lãnh đạo cấp tỉnh. Tới đây, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Giang tiếp tục nghiên cứu và thực hiện các đề án hợp nhất, sáp nhập một số cơ quan đơn vị như sáp nhập Sở Giao thông - Vận tải với Sở Xây dựng; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch với Sở Thông tin và Truyền thông. Đồng thời, đối với những xã, phường không đạt trên 50% tiêu chí về dân số, diện tích, tỉnh cũng sẽ nghiên cứu

sáp nhập lại để tinh gọn cơ cấu tổ chức, bộ máy.

Việc tinh gọn bộ máy là chủ trương lớn đã được nêu rõ trong Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII, lộ trình thực hiện cũng rất rõ ràng. Tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế đã đến lúc không thể không thực hiện, đây là yêu cầu xuất phát từ thực tiễn. Bởi, ngân sách không thể “công” một bộ máy chồng chéo, người dân không thể đóng thuế nuôi cán bộ, công chức mà vị trí của họ có cũng được, không có cũng chẳng sao. Tuy vậy, cho đến thời điểm này, vẫn còn địa phương khá “rụt rè” thực hiện.

Nhiều ý kiến cho rằng, sắp xếp, cơ cấu, tổ chức bộ máy thực sự là một việc khó, rất khó. Khó bởi, tinh gọn là động chạm đến quyền lợi của “anh em, bằng hữu”. Khó bởi, không biết nên gọn chỗ nào, tinh chỗ nào cho hợp lý, hợp tình. Tâm lý “tách ra hân hoan, sáp nhập mấy ai đồng ý” mà Thứ trưởng Bộ Nội vụ Trần Anh Tuấn đã từng chia sẻ cho thấy, một trong những khó khăn, vướng mắc nhất trong việc sáp nhập chính là rào cản lợi ích cá nhân. Do đó, quyết định sáp nhập của Hà Giang đã thể hiện quyết tâm rất lớn của tập thể lãnh đạo, người đứng đầu đã vượt lên trên tâm lý “quyền anh, quyền tôi” vì mục đích phục vụ nhân dân tốt hơn.

Sáp nhập được hiểu là thu gọn đầu mối, nhưng điều này không đồng nghĩa với việc “cộng dồn” một cách cơ học, cứng nhắc các tổ chức làm một. Mục đích cuối cùng của việc sáp nhập phải bảo đảm bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả hơn, người dân

đỡ phải giải quyết công việc qua nhiều tầng nấc trung gian. Ngoài gọn đầu mối, sáp nhập cũng bảo đảm tinh giản biên chế một cách quyết liệt, thực chất trên cơ sở đánh giá chất lượng công việc, mặc dù đây không phải là việc dễ dàng.

Cùng với sáp nhập, việc sắp xếp vị trí lãnh đạo sẽ thực hiện như thế nào cũng là một bài toán khó. Bởi làm không khéo sẽ có những tâm tư, hoài nghi, tiêu cực phát sinh. Liệu “dồn” ghế có thực sự bảo đảm khách quan, minh bạch không? Điều này, đòi hỏi có sự công tâm của tập thể lãnh đạo, của người đứng đầu. Nhiều ý kiến cho rằng, cùng với việc sáp nhập, cần triển khai thực hiện cơ chế thi tuyển công khai chức danh lãnh đạo cho đầu mối mới sáp nhập. Chỉ khi có sự cạnh tranh minh bạch thì mới chọn được người tài ngồi đúng vị trí, bảo đảm sự công bằng, tránh “tâm tư”, hoài nghi không đáng có.

Không chỉ Hà Giang, trước đó, một số tỉnh như: Quảng Ninh, Lào Cai, Yên Bái... đã thực hiện việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy. Từ nay đến năm 2020, thời gian không còn nhiều, thiết nghĩ, các bộ, ngành, địa phương cần nêu cao trách nhiệm, vào cuộc quyết liệt để công cuộc cải cách, sắp xếp, tinh gọn bộ máy thành công.

Theo: daibieunhandan.vn

17/ Minh bạch sao vẫn khó?

Báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng của Chính phủ cho thấy, trong năm 2018, qua kiểm tra tại 7.372 cơ quan, tổ chức, đơn vị về việc thực hiện công khai,

minh bạch, đã phát hiện 80 đơn vị có vi phạm. Vậy vì sao công khai, minh bạch được quy định là một trong những nguyên tắc hoạt động của các cơ quan đơn vị nhưng sao vẫn có vi phạm xảy ra? Vi phạm này là do vô tình, hay cố ý?

Thiếu công khai, minh bạch đã trở thành vấn đề được nhắc đến nhiều thời gian qua. Và cũng không quá khó để người dân, doanh nghiệp nhận diện đâu là lĩnh vực thiếu sự công khai, minh bạch nhiều nhất. Việc không minh bạch, không công khai đã dẫn đến nhiều hệ lụy. Đó là người dân, xã hội thiếu thông tin về chính sách chủ trương nào đó mà chính quyền, Nhà nước sắp ban hành hoặc triển khai thực hiện. Khi bị thiếu thông tin thì người dân không có cơ hội để đóng góp ý kiến hoặc biết mình có những quyền lợi, nghĩa vụ gì để thực hiện theo đúng yêu cầu. Lợi dụng sự “mù mờ” thông tin của người dân, một số cán bộ, công chức đã tìm cách để gây khó dễ để trục lợi. Sự thiếu minh bạch thông tin về các thủ tục hành chính đã dẫn đến người dân muốn trôi việc phải có “chi phí gầm bàn”, “phong bì lót tay”. Điều này ảnh hưởng không nhỏ đến kỷ cương, kỷ luật của nền hành chính, làm tha hóa đội ngũ cán bộ, công chức.

Không chỉ là sự thiếu minh bạch trong các thủ tục hành chính, thời gian qua những thông tin về kế hoạch kỳ thi tuyển công chức, viên chức một số nơi cũng rất “nhỏ giọt”. Sự thiếu minh bạch về thông tin tuyển dụng đã vô hình trung hạn chế quyền được tham gia của người dân vào hoạt động của bộ máy

nhà nước. Đây cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến công tác cán bộ đã trở thành vấn đề “lùm xùm” thời gian qua.

Chủ nhiệm Ủy ban Tư pháp Lê Thị Nga cho rằng, tình trạng không công khai, lạm dụng yêu cầu bảo mật thông tin để không công khai hoặc có công khai nhưng nội dung không cụ thể, thiếu minh bạch, công khai trong phạm vi hẹp, chậm công khai theo quy định của pháp luật vẫn diễn ra, nhất là trong các lĩnh vực quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công; đấu thầu, công tác quy hoạch, lập dự án.

Điều đáng nói là, dù được nhân dân, dư luận phản ánh nhiều, tại nghị trường nhiều ĐBQH đã từng lên tiếng, trong các kỳ báo cáo thẩm tra, Ủy ban Tư pháp cũng không ít lần kiến nghị về vấn đề này nhưng tiếc rằng, cho đến nay, tình trạng này vẫn tái diễn. Câu hỏi đặt ra, chỉ công khai, minh bạch sao vẫn khó? Nếu mọi thứ cứ “đường đường chính chính” thì sao phải ngại công khai, sao phải ngại minh bạch? Có hay không lợi ích cá nhân, “lợi ích nhóm” trong việc thiếu công khai, minh bạch thông tin? Đến nay đã có bao nhiêu cá nhân, đơn vị bị xử lý vì vi phạm quy định về công khai minh bạch? Tiếc rằng, trong báo cáo của Chính phủ, ngay cả tên của cơ quan đơn vị vi phạm về công khai, minh bạch cũng không được điểm danh.

Đã đến lúc, phải xử lý nghiêm vi phạm đối với những cá nhân, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền, nghĩa vụ thực hiện công khai, minh bạch thông tin nhưng cố tình vi phạm. Muốn vậy, cần phải công khai, minh bạch tên

của cá nhân, tổ chức này để nhân dân và dư luận cùng biết. Tránh tình trạng báo cáo chung chung cho vừa lòng nhau “vẫn còn một số cơ quan, đơn vị vi phạm” để rồi chẳng xử lý được cá nhân, đơn vị cụ thể nào.

Theo: daibieunhandan.vn